

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT

NGUYỄN VĂN PHƯƠNG

**VAI TRÒ CỦA LUẬT SƯ - NGƯỜI BẢO CHỮA TRONG
GIAI ĐOẠN XÉT XỬ SƠ THẨM VỤ ÁN HÌNH SỰ Ở VIỆT
NAM HIỆN NAY**

Chuyên ngành : Luật hình sự và tổ tụng hình sự
Mã số : 60 38 01 04

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2014

**Công trình được hoàn thành
tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

Người hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Văn Tuấn

Phản biện 1:

Phản biện 2:

**Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp tại
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.**

Vào hồi giờ, ngày tháng năm 2014.

**Có thể tìm hiểu luận văn
tại Trung tâm thông tin - Thư viện Đại học Quốc gia Hà Nội
Trung tâm tư liệu - Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội**

MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

	Trang		
<i>Trang phụ bìa</i>			
<i>Lời cam đoan</i>			
<i>Mục lục</i>			
<i>Danh mục các từ viết tắt</i>			
<i>Danh mục các bảng</i>			
<i>Danh mục các biểu đồ</i>			
MỞ ĐẦU	1		
Chương 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ VAI TRÒ CỦA LUẬT SƯ - NGƯỜI BẢO CHỮA TRONG GIAI ĐOẠN XÉT XỬ SƠ THẨM VỤ ÁN HÌNH SỰ	9		
1.1. Khái niệm và ý nghĩa của giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự	9		
1.1.1. Khái niệm giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự	9		
1.1.2. Ý nghĩa của giai đoạn xét xử sơ thẩm trong tố tụng hình sự	19		
1.2. Địa vị pháp lý, quyền và nghĩa vụ của luật sư - người bào chữa trong tố tụng hình sự	20		
1.2.1. Địa vị pháp lý của luật sư - người bào chữa trong tố tụng hình sự	20		
1.2.2. Quyền và nghĩa vụ của luật sư - người bào chữa trong tố tụng hình sự	27		
Chương 2: SỰ THAM GIA CỦA LUẬT SƯ - NGƯỜI BẢO CHỮA TRONG XÉT XỬ SƠ THẨM VỤ ÁN HÌNH SỰ	38		
2.1. Quy định của pháp luật về vai trò của luật sư - người bào chữa trong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự	38		
2.1.1. Vai trò của luật sư - người bào chữa trong chuẩn bị xét xử sơ thẩm vụ án hình sự	39		
2.1.2. Vai trò của luật sư - người bào chữa trong phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự	53		
2.2. Thực trạng hoạt động của luật sư tham gia bào chữa trong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự	68		
2.2.1. Về số lượng luật sư và tổ chức hành nghề luật sư	68		
2.2.2. Kết quả hoạt động của luật sư tham gia bào chữa trong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự	72		
2.2.3. Những hạn chế trong hoạt động của luật sư tham gia bào chữa trong giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự và nguyên nhân	76		
Chương 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO VAI TRÒ CỦA LUẬT SƯ - NGƯỜI BẢO CHỮA TRONG XÉT XỬ SƠ THẨM VỤ ÁN HÌNH SỰ	86		
3.1. Bảo đảm quyền bào chữa của bị cáo	86		
3.2. Bảo đảm tranh tụng tại phiên tòa	92		
3.3. Hoàn thiện pháp luật tố tụng hình sự	96		
3.3.1. Ghi nhận và khẳng định địa vị pháp lý của luật sư tham gia bào chữa như một chức danh tư pháp độc lập với đầy đủ các quyền năng để luật sư bào chữa một cách có hiệu quả, trong đó có quyền được thu thập, đánh giá và sử dụng chứng cứ	96		
3.3.2. Cần có cơ chế tạo điều kiện thuận lợi để luật sư tham gia bào chữa	99		
3.4. Các giải pháp khác	102		
3.4.1. Tăng cường quản lý nhà nước đối với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư	102		
3.4.2. Đổi mới phương pháp và nâng cao chất lượng đào tạo nghề luật sư	104		
3.4.3. Nâng cao nhận thức về luật sư và nghề luật sư trong xã hội	106		
KẾT LUẬN	108		
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	110		

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Sau mười năm áp dụng, Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) năm 2003 đã góp phần quan trọng vào cuộc đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Tuy nhiên vẫn có nhiều bất cập gây cản trở cho các chủ thể tham gia tố tụng, trong đó có luật sư, làm cho vai trò của luật sư - người bào chữa rất mờ nhạt, dẫn đến ngày càng có nhiều vụ án oan, sai xảy ra, như: *Vụ ông Nguyễn Thanh Chấn ở Bắc Giang* bị kết án tù chung thân về tội giết người đã được minh oan sau 10 năm chịu hình phạt tù; *vụ ông Trần Văn Chiến ở Tiền Giang* bị kết án tù chung thân về tội giết người được minh oan sau hơn 16 năm chấp hành hình phạt tù... Điều đó cho thấy pháp luật tố tụng hình sự (TTHS) còn nhiều bất cập, việc thực thi các quy định của pháp luật trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử còn chưa thật nghiêm túc, hoạt động và vai trò của những người tiến hành tố tụng (THTT) như Điều tra viên (ĐTV), Kiểm sát viên (KSV), Thẩm phán và những người tham gia tố tụng, trong đó có luật sư chưa thật hiệu quả.

Vì vậy, vấn đề cấp thiết đặt ra hiện nay là pháp luật về tư pháp hình sự phải được sửa đổi, tạo hành lang pháp lý minh bạch hơn, khả thi hơn cho các chủ thể tham gia tố tụng thực hiện quyền của mình. Trong đó, chế định về luật sư cần phải được hoàn thiện nhằm đáp ứng yêu cầu của Bộ Chính trị là: "Nâng cao chất lượng công tác điều tra, chất lượng công tố của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bảo đảm tranh tụng dân chủ với luật sư, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác... Khi xét xử Tòa án phải đảm bảo cho mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật, việc xét xử của Tòa án phải căn cứ chủ yếu vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của người bào chữa, bị cáo... Các cơ quan tư pháp có trách nhiệm tạo điều kiện để luật sư tham gia vào quá trình tố tụng: tham gia hỏi cung bị can, nghiên cứu hồ sơ vụ án, tranh luận dân chủ tại phiên tòa...".

Chính vì vậy, việc tiếp tục nghiên cứu các quy định của pháp luật TTHS, về thực trạng tham gia và vai trò của luật sư tham gia bào chữa trong vụ án hình sự (VAHS), đề ra các phương hướng, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của luật sư khi tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm (XXST) VAHS là rất cần thiết. Với ý nghĩa đó, tác giả đã chọn đề tài "*Vai trò của luật sư - người bào chữa trong giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự ở Việt Nam hiện nay*" với hy vọng sẽ góp phần trong việc xây dựng, hoàn thiện các quy định của pháp luật, nâng cao hiệu quả và vai trò của luật sư, tạo điều kiện cho việc giải quyết VAHS một cách nhanh chóng, kịp thời, công minh và đúng pháp luật.

2. Tình hình nghiên cứu của đề tài

Hiện nay, đã có nhiều công trình khoa học nghiên cứu về vai trò của luật sư khi tham gia tố tụng trong VAHS. Các công trình nghiên cứu, bài viết đó đã thể hiện được tương đối rõ nét về địa vị pháp lý, vai trò của luật sư trong VAHS và rất hữu ích trong quá trình nghiên cứu, học tập, áp dụng pháp luật trong thực tiễn. Tuy nhiên, do biến chuyển của thời gian và thực tế tình hình áp dụng pháp luật có nhiều thay đổi, thực trạng sự tham gia của luật sư vào các VAHS, vai trò của luật sư trong các vụ án cũng có những chuyển biến nên cần thiết phải tiếp tục nghiên cứu chuyên sâu về thực trạng tham gia và vai trò của luật sư - người bào chữa ở giai đoạn xét xử sơ thẩm (XXST) VAHS để từ đó chỉ ra những bất cập, nguyên nhân của những hạn chế và đề xuất những giải pháp để khắc phục, nâng cao hiệu quả hoạt động của luật sư.

3. Mục đích, nhiệm vụ, đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận văn

3.1. Mục đích nghiên cứu

Để hoàn thành đề tài "*Vai trò của luật sư - người bào chữa trong giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự ở Việt Nam hiện nay*", luận văn xác định các mục đích nghiên cứu cơ bản như sau:

- Mục đích chính của luận văn là phân tích, đánh giá một cách toàn diện và có hệ thống về mặt lý luận, các quy định của pháp luật cũng như thực tiễn sự tham gia và vai trò của luật sư trong giai đoạn XXST VAHS ở Việt Nam

hiện nay.

- Kiến nghị các cơ quan nhà nước có liên quan trong việc soạn thảo và ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật để phù hợp với tình hình thực tiễn và dần dần hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật điều chỉnh trong lĩnh vực này; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định đó, tạo điều kiện nâng cao hiệu quả hoạt động và vai trò của luật sư trong hoạt động TTHS, góp phần giải quyết nhanh chóng, chính xác, công minh, kịp thời mọi hành vi phạm tội, không để lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Trên cơ sở các mục đích nghiên cứu nêu trên, nhiệm vụ của luận văn là phải:

- Khái quát một số vấn đề lý luận cơ bản về luật sư và vai trò của luật sư - người bào chữa trong VAHS;

- Phân tích các quy định của pháp luật về vai trò, quyền và nghĩa vụ của luật sư - người bào chữa trong giai đoạn XXST VAHS;

- Đánh giá thực tiễn áp dụng các quy định của pháp luật có liên quan và vai trò của luật sư tham gia tố tụng ở giai đoạn XXST VAHS trên cơ sở các số liệu cụ thể. Từ đó thấy được những hạn chế, cũng như các thuận lợi, khó khăn của luật sư khi tham gia tố tụng với vai trò là người bào chữa ở giai đoạn XXST VAHS làm cơ sở cho việc đề xuất ban hành, sửa đổi, bổ sung một số văn bản pháp luật liên quan.

3.3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

* *Đối tượng nghiên cứu:*

Đối tượng nghiên cứu của luận văn gồm hai nhóm đối tượng sau:

- Nghiên cứu các vấn đề về lý luận, các quy định của pháp luật có liên quan đến vai trò của luật sư tham gia tố tụng ở giai đoạn XXST VAHS với vai trò là người bào chữa. Liên hệ so sánh giữa các quy định hiện hành và các quy định được ban hành trước đây có liên quan đến phạm vi nghiên cứu của luận văn.

- Nghiên cứu thực tiễn của việc thi hành pháp luật, về sự tham gia và vai trò của luật sư, về việc luật sư thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình

khi tham gia TTHS ở giai đoạn XXST.

* *Phạm vi nghiên cứu:*

Trong giai đoạn XXST VAHS, luật sư có thể tham gia với nhiều tư cách, như: người bào chữa, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan... Tuy nhiên, trong phạm vi luận văn này, tác giả chỉ đề cập, nghiên cứu và giải quyết những vấn đề xung quanh *vai trò của luật sư khi tham gia bào chữa tại giai đoạn XXST VAHS* theo quy định của pháp luật; đánh giá tình hình thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan trong thực tiễn, đồng thời, tìm ra các nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế để từ đó đưa ra những giải pháp nhằm hoàn thiện các quy định của pháp luật về mặt lập pháp cũng như việc nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của luật sư.

Trong khuôn khổ của luận văn, các thông tin, số liệu được lấy từ nguồn thống kê trong những năm gần đây.

4. Phương pháp luận và các phương pháp nghiên cứu

Đề tài được thực hiện trên cơ sở phương pháp luận duy vật lịch sử và duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước và pháp luật, quan điểm của Đảng, Nhà nước về xây dựng Nhà nước pháp quyền, về chính sách hình sự, về phương hướng và nhiệm vụ cải cách tư pháp... Để thực hiện đề tài, tác giả đã sử dụng các phương pháp như phân tích tổng hợp, lịch sử, thống kê, đối chiếu, so sánh...

5. Những điểm mới và đóng góp của luận văn

Luận văn là sự tổng hợp những vấn đề chung nhất về lý luận cũng như thực tiễn vai trò của luật sư khi tham gia tố tụng ở giai đoạn XXST VAHS với tư cách là người bào chữa, thể hiện được nhiều điểm mới cơ bản so với các nghiên cứu trước đây, như:

- Tổng hợp được các vấn đề lý luận về XXST VAHS; về quyền bào chữa của bị cáo; về địa vị pháp lý, quyền, nghĩa vụ của luật sư trong việc thu thập, đánh giá, sử dụng chứng cứ; về việc tranh luận tại phiên tòa sơ thẩm của luật sư...

- Đánh giá được thực trạng, đưa ra được những nguyên nhân, hạn chế

và đề xuất được các giải pháp nhằm hoàn thiện các quy định của pháp luật, nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của luật sư với tư cách là người bào chữa trong giai đoạn XXST VAHS.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, luận văn có thể có những đóng góp về mặt lý luận đối với vấn đề vai trò của luật sư - người bào chữa trong VAHS nói chung và trong giai đoạn XXST VAHS nói riêng. Bên cạnh đó, luận văn còn chỉ ra được những hạn chế trong thực tiễn tham gia của luật sư vào việc giải quyết VAHS, nguyên nhân của sự hạn chế đó và đề ra được những giải pháp nhằm khắc phục những hạn chế, hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu quả hoạt động và vai trò của luật sư.

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận về vai trò của luật sư - người bào chữa trong giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự.

Chương 2: Sự tham gia của luật sư - người bào chữa trong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự.

Chương 3: Một số phương hướng, giải pháp nhằm nâng cao vai trò của luật sư - người bào chữa trong giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự.

Chương 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ VAI TRÒ CỦA LUẬT SƯ - NGƯỜI BẢO CHỮA TRONG GIAI ĐOẠN XÉT XỬ SƠ THẨM VỤ ÁN HÌNH SỰ

1.1. Khái niệm và ý nghĩa của giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự

1.1.1. Khái niệm giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự

Xét xử được thực hiện theo một trình tự và theo những nguyên tắc nhất định để giải quyết vụ án. Thông qua việc xét xử mọi vấn đề của vụ án được làm sáng tỏ, trên cơ sở đó Tòa án ra các quyết định cần thiết để bảo vệ

quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức, lợi ích của Nhà nước, bảo vệ chế độ. Tùy theo từng tiêu chí cụ thể, xét xử được phân biệt như sau:

- Phân biệt theo nội dung xét xử: Xét xử tội phạm hình sự, xét xử tranh chấp dân sự, tranh chấp lao động, xét xử khiếu kiện hành chính...

- Phân biệt theo cấp độ xét xử có: XXST và xét xử phúc thẩm (XXPT). Ngoài ra còn có trình tự đặc biệt là xét lại bản án và quyết định đã có hiệu lực pháp luật theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm.

Nhằm mục đích xét xử đúng người, đúng tội, áp dụng đúng pháp luật, không để lọt tội phạm, không xử oan người vô tội, BLTTHS quy định về việc thực hiện chế độ hai cấp xét xử là XXST và XXPT. Trong đó, XXST là thủ tục bắt buộc đối với mọi vụ án nếu được tòa án đưa ra xét xử. XXST có vai trò và ý nghĩa rất quan trọng trong quá trình giải quyết VAHS.

Giai đoạn XXST được bắt đầu kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án và kết thúc khi phiên tòa sơ thẩm kết thúc. XXST VAHS có những đặc trưng cơ bản sau:

Thứ nhất: XXST VAHS là một giai đoạn của hoạt động TTHS vì có thời điểm bắt đầu và thời điểm kết thúc riêng; do các chủ thể THTT thực hiện mà trung tâm là Tòa án.

Thứ hai: Cơ sở của XXST là bản cáo trạng của VKS. Chỉ khi đã có bản cáo trạng truy tố bị can thì Tòa án mới có thể tiến hành xem xét việc xét xử vụ án.

Thứ ba: Tại giai đoạn XXST VAHS bắt buộc phải có Hội thẩm.

Thứ tư: Những bản án, quyết định sơ thẩm không có hiệu lực ngay và có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Đây là đặc trưng cơ bản nhất của XXST nói chung và XXST VAHS nói riêng.

Có thể chia giai đoạn XXST VAHS thành hai bước hoặc hai giai đoạn nhỏ là chuẩn bị XXST VAHS và phiên tòa sơ thẩm VAHS, mỗi giai đoạn có những nhiệm vụ riêng, cụ thể.

1.1.2. Ý nghĩa của giai đoạn xét xử sơ thẩm trong tố tụng hình sự

XXST có vai trò đặc biệt quan trọng trong quá trình giải quyết VAHS.

Thông qua việc xét hỏi tại phiên tòa sơ thẩm, Tòa án thực hiện việc điều tra công khai, trực tiếp các tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ án với sự tham gia của cả bên buộc tội và bên gỡ tội, những người tham gia tố tụng khác để khẳng định tính hợp pháp, tính khách quan và tính liên quan của các chứng cứ đã được thu thập trong các giai đoạn điều tra, truy tố và cả những chứng cứ thu thập được tại phiên tòa.

Thông qua XXST VAHS, các quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức, quyền tự do dân chủ của công dân, lợi ích của Nhà nước được bảo vệ, giáo dục mọi người ý thức tuân theo pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm của Tòa án cũng được thể hiện.

1.2. Địa vị pháp lý, quyền và nghĩa vụ của luật sư - người bào chữa trong tố tụng hình sự

1.2.1. Địa vị pháp lý của luật sư - người bào chữa trong tố tụng hình sự

** Khái niệm luật sư*

Hiện nay, có nhiều quan điểm khác nhau trong việc định nghĩa về luật sư, tuy nhiên, theo tác giả: Luật sư là danh từ chỉ người được công nhận là luật sư khi có đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và hành nghề luật sư là việc luật sư được làm những việc theo chuyên môn, nghề nghiệp của mình đã được pháp luật quy định.

** Khái niệm người bào chữa*

Người bào chữa là người tham gia TTHS do được mời hoặc được yêu cầu và được cơ quan THTT có thẩm quyền chấp thuận để giúp chứng minh sự vô tội hoặc làm giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) của người bị buộc tội, giúp người bị buộc tội về mặt pháp lý nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ, qua đó góp phần giúp Tòa án giải quyết vụ án một cách nhanh chóng, chính xác, công minh.

** Địa vị pháp lý của luật sư - người bào chữa trong tố tụng hình sự*

Khi tham gia với tư cách là người bào chữa trong XXST VAHS, luật sư là người tham gia tố tụng độc lập nhưng chỉ là độc lập tương đối. Tính độc lập tương đối thể hiện ở chỗ, mặc dù luật sư được tự mình thực hiện các hoạt

động tố tụng cần thiết như thực hiện các hoạt động nhằm thu thập chứng cứ, đưa ra chứng cứ, tài liệu, đồ vật; luật sư có quyền trình bày quan điểm của mình mà không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan của bị cáo, có quyền kháng cáo, khiếu nại các bản án, quyết định, hành vi tố tụng và trong mọi trường hợp, luật sư chỉ căn cứ vào các quy định của pháp luật để bảo vệ quyền, lợi ích của bị cáo; luật sư không có nghĩa vụ phải bào chữa theo yêu cầu của bị cáo nếu những yêu cầu đó là không có căn cứ, trái pháp luật...

1.2.2. Quyền và nghĩa vụ của luật sư - người bào chữa trong tố tụng hình sự

** Quyền của luật sư - người bào chữa trong tố tụng hình sự*

Quyền của luật sư tham gia tố tụng với tư cách là người bào chữa trong TTHS được quy định tập trung tại các Điều 56, 58 BLTTHS năm 2003, ngoài ra, còn được quy định rải rác tại các điều khoản khác trong BLTTHS năm 2003.

Luật sư có quyền tham gia tố tụng để bào chữa từ khi khởi tố bị can hoặc từ khi có quyết định tạm giữ trong trường hợp bắt người phạm tội quả tang, người đang bị truy nã, bắt người trong trường hợp khẩn cấp; trường hợp cần giữ bí mật điều tra đối với tội xâm phạm an ninh quốc gia thì luật sư có thể tham gia tố tụng từ khi kết thúc điều tra. Luật sư có thể tham gia theo đề nghị của người bị tạm giữ, bị can, bị cáo, người thân thích của họ hoặc tham gia theo yêu cầu của cơ quan THTT. Luật sư có thể bào chữa cho nhiều người bị tạm giữ, bị can, bị cáo trong cùng một vụ án, nếu quyền và lợi ích của họ không đối lập nhau; nhiều luật sư có thể cùng bào chữa cho một người bị tạm giữ, bị can, bị cáo.

Luật sư có quyền có mặt khi lấy lời khai của người bị tạm giữ, khi hỏi cung bị can và nếu ĐTV đồng ý thì được hỏi người bị tạm giữ, bị can và có mặt trong những hoạt động điều tra khác; được xem các biên bản về hoạt động tố tụng có sự tham gia của mình và các quyết định tố tụng liên quan đến người mà mình bào chữa; có quyền đề nghị thay đổi người THTT, người giám định, người phiên dịch trong trường hợp có căn cứ cho rằng họ không

khách quan trong khi thực hiện nhiệm vụ; có quyền thu thập tài liệu, đồ vật có liên quan đến việc bào chữa; quyền đọc, ghi chép, sao chụp tài liệu trong hồ sơ; quyền gặp người bị tạm giữ, bị can, bị cáo. quyền tham gia hỏi, tranh luận tại phiên tòa; khiếu nại quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền THTT.

Như vậy, với việc quy định các quyền nêu trên cho luật sư, pháp luật TTHS đã ghi nhận một cách chính thức các đảm bảo để người bị tạm giữ, bị can, bị cáo thực hiện quyền bào chữa của mình, đồng thời tạo hành lang pháp lý để luật sư thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ của mình trong quá trình tham gia bào chữa.

** Nghĩa vụ của luật sư - người bào chữa trong tố tụng hình sự*

Bên cạnh việc quy định các quyền của luật sư khi tham gia bào chữa, pháp luật cũng quy định cho họ phải có những nghĩa vụ nhất định. Luật sư có nghĩa vụ sử dụng mọi biện pháp do pháp luật quy định để làm sáng tỏ những tình tiết xác định người bị tạm giữ, bị can, bị cáo vô tội, những tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị can, bị cáo. Tùy theo mỗi giai đoạn tố tụng, khi thu thập được tài liệu, đồ vật liên quan đến vụ án thì luật sư có trách nhiệm giao cho Cơ quan điều tra (CQĐT), Viện kiểm sát (VKS), Tòa án. Luật sư có nghĩa vụ giúp người bị tạm giữ, bị can, bị cáo về mặt pháp lý nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ. Luật sư không được từ chối bào chữa cho những người mà mình đã đảm nhận bào chữa, nếu không có lý do chính đáng; có nghĩa vụ tôn trọng sự thật và pháp luật, không được mua chuộc, cưỡng ép hoặc xúi giục người khác khai báo gian dối, cung cấp tài liệu sai sự thật; có nghĩa vụ có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án; không được tiết lộ bí mật điều tra mà mình biết được khi thực hiện việc bào chữa, không được sử dụng tài liệu đã ghi chép, sao chụp trong hồ sơ vụ án vào mục đích xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức và cá nhân...

Kết luận chương 1

Qua nghiên cứu một số vấn đề chung về vai trò của luật sư - người bào

chữa trong giai đoạn XXST VAHS cho thấy:

1. XXST VAHS là một giai đoạn của hoạt động TTHS, ở đó Tòa án có thẩm quyền thực hiện việc xem xét, đánh giá chứng cứ, các tình tiết của vụ án một cách công khai, khách quan, toàn diện..., trên cơ sở đó Tòa án áp dụng các quy định của pháp luật có liên quan để ra bản án hoặc các quyết định tố tụng cần thiết giải quyết vụ án; bản án, quyết định trong giai đoạn XXST chưa có hiệu lực ngay và có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

2. XXST VAHS có vai trò quan trọng. Thông qua việc xét hỏi tại phiên tòa sơ thẩm, Tòa án thực hiện việc điều tra công khai, trực tiếp các tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ án nhằm xác định sự thật của vụ án. Bản án, quyết định của Tòa án được tuyên khách quan, toàn diện, chính xác sẽ tạo lòng tin trong nhân dân, làm giảm tỷ lệ kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm, góp phần tiết kiệm thời gian, tiền bạc của Nhà nước, nhân dân, nâng cao chất lượng, uy tín của Tòa án và các cơ quan tư pháp.

3. Địa vị pháp lý và vai trò của luật sư trong TTHS được thể hiện thông qua những quyền năng pháp lý của luật sư.

Chương 2

SỰ THAM GIA CỦA LUẬT SƯ - NGƯỜI BÀO CHỮA TRONG XÉT XỬ SƠ THẨM VỤ ÁN HÌNH SỰ

2.1. Quy định của pháp luật về vai trò của luật sư - người bào chữa trong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự

2.1.1. Vai trò của luật sư - người bào chữa trong chuẩn bị xét xử sơ thẩm vụ án hình sự

Chuẩn bị xét xử là bước quan trọng trong hoạt động xét xử, được bắt đầu từ khi Tòa án thụ lý vụ án. Trong thời gian này, các cơ quan tiến hành tố tụng (CQTHTT), người THTT và người tham gia tố tụng sẽ thực hiện các công việc để chuẩn bị cho phiên tòa. Đây cũng là thời gian để luật sư có điều kiện tiếp xúc đầy đủ với hồ sơ vụ án, nắm bắt được các tình tiết, chứng cứ

phục vụ cho việc bào chữa của mình tại phiên tòa, đồng thời, khi phát hiện có sai sót trong thủ tục tố tụng của các CQTHTT trước đó hoặc khi thấy cần thiết luật sư sẽ đề nghị Tòa án, VKS thực hiện các hoạt động tố tụng nhằm bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp cho người được bào chữa.

Trong thời gian này, luật sư thực hiện các hoạt động sau nhằm chuẩn bị những điều kiện tốt nhất cho việc bào chữa tại phiên tòa: Thu thập tài liệu, đồ vật, tình tiết liên quan đến việc bào chữa; đọc, ghi chép, sao chụp những tài liệu trong hồ sơ vụ án liên quan đến việc bào chữa sau khi kết thúc điều tra; gặp, trao đổi với bị cáo; đưa ra tài liệu, đồ vật, yêu cầu.

2.1.2. Vai trò của luật sư - người bào chữa trong phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự

Phiên tòa được bắt đầu từ khi khai mạc phiên tòa và kết thúc khi HĐXX tuyên bản án hoặc ra quyết định đình chỉ vụ án; vai trò của luật sư được thể hiện chủ yếu và tập trung nhất tại phần thủ tục bắt đầu phiên tòa, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa. Ở đó, trên cơ sở các quy định của pháp luật, luật sư sử dụng các quyền mà pháp luật cho phép để thực hiện các công việc như cùng với những người THTT, người tham gia tố tụng khác kiểm tra, đánh giá chứng cứ, đồng thời luật sư đưa ra quan điểm của mình nhằm chứng minh sự vô tội hoặc làm giảm TNHS, bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo.

Sau khi nghị án, HĐXX sẽ tuyên án hoặc công bố quyết định của Tòa án về việc giải quyết vụ án. Trong thời gian này, luật sư vẫn có vai trò quan trọng trong việc trợ giúp pháp lý cho bị cáo mà mình đang bào chữa. Luật sư cần giải thích cho bị cáo hiểu rõ về nội dung của bản án, quyết định mà HĐXX đã công bố, tư vấn cho bị cáo có nên kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án hay là chấp nhận thi hành...

2.2. Thực trạng hoạt động của luật sư tham gia bào chữa trong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự

2.2.1. Về số lượng luật sư và tổ chức hành nghề luật sư

Trong những năm gần đây, tổ chức và hoạt động của đội ngũ luật sư đã

có những chuyển biến tích cực, thể hiện qua việc phát triển nhanh chóng về số lượng và ngày càng nâng cao chất lượng, góp phần đảm bảo tốt hơn quyền bào chữa của bị cáo, đồng thời giúp CQTHTT khắc phục được những thiếu sót, sai lầm, nhanh chóng giải quyết vụ án. Không chỉ phát triển về số lượng và chất lượng mà việc tham gia bào chữa cho bị cáo trong các VAHS của luật sư cũng ngày càng tăng.

Tính đến ngày 30/9/2013, cả nước có 8.156 luật sư, tăng 7% so với năm 2012 và tăng 13,26% so với năm 2011. Số liệu do Cục Bổ trợ tư pháp cung cấp cho thấy, năm 2013 đội ngũ luật sư đã thực hiện 13.361 dịch vụ về hình sự.

Đội ngũ luật sư chủ yếu là tập trung tại các thành phố lớn, các tỉnh có điều kiện kinh tế, xã hội phát triển, đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ pháp lý của cá nhân, cơ quan, tổ chức tại các địa phương đó. Các địa phương có điều kiện kém phát triển về kinh tế xã hội cũng đã tăng dần về số lượng luật sư, đến thời điểm năm 2011 chỉ còn 12 Đoàn luật sư có số lượng luật sư dưới 10 người. Trong thời gian này, cả nước đã phát triển được gần 1.600 tổ chức hành nghề luật sư, đưa số lượng tổ chức hành nghề luật sư trên toàn quốc từ 1.300 tổ chức hành nghề luật sư năm 2006 lên 2.833 tổ chức hành nghề luật sư năm 2011 (tăng 118%).

Cùng với sự phát triển về số lượng, chất lượng của đội ngũ luật sư ở nước ta đã và đang từng bước được nâng lên. Đội ngũ luật sư có trình độ cử nhân luật trở lên được nâng từ 59% (năm 1989) lên trên 98% (năm 2010); số luật sư đã qua đào tạo nghề luật sư chiếm hơn 75% tổng số luật sư của cả nước; số luật sư có trình độ trên đại học đến nay chiếm trên 5% tổng số luật sư của cả nước. Trong 5 năm thi hành Luật Luật sư (từ 2007 đến 2011), với hơn 5.000 luật sư được phát triển thì 100% những luật sư này đều có trình độ cử nhân luật trở lên, 84,2% đã tốt nghiệp khóa đào tạo nghề luật sư; 25,8% là những người đã từng là ĐTV, KSV, Thẩm phán, Chuyên viên cao cấp, Nghiên cứu viên cao cấp trong lĩnh vực pháp luật, Thẩm tra viên cao cấp ngành Tòa án, Kiểm tra viên cao cấp ngành Kiểm sát và tiến sĩ luật.

Thực tế hiện nay chất lượng tham gia tố tụng của luật sư cũng đã được

nâng lên. Đa số các luật sư tham gia với tinh thần trách nhiệm cao trước khách hàng và trước pháp luật, góp phần cải thiện một bước chất lượng hoạt động tố tụng, làm tăng thêm tính chủ động, công bằng tại các phiên tòa, làm giảm thiểu các vụ án oan, sai.

2.2.2. Kết quả hoạt động của luật sư tham gia bào chữa trong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự

Trong thời gian qua, số lượng các VAHS có luật sư tham gia bào chữa cũng ngày càng tăng. Trong các năm từ 2007 - 2011, đội ngũ luật sư trong cả nước đã tham gia 64.173 vụ án trên tổng số 299.574 VAHS đã xét xử. Tỷ lệ số VAHS có luật sư tham gia chiếm 21,44%, trong đó 100% các vụ án theo yêu cầu của CQTHTT đều có luật sư tham gia.

Đặc biệt, với sự tham gia của luật sư, kết quả giải quyết của một số vụ án đã lật ngược lại hướng buộc tội ban đầu, đưa thân chủ từ người bị coi là có tội thành người không có tội hoặc chuyển sang một tội danh khác, áp dụng một hình phạt khác nhẹ hơn so với đề nghị của VKS hoặc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Như vậy, có thể khẳng định trong thời gian qua đội ngũ luật sư đã tham gia tích cực vào việc bào chữa trong giai đoạn XXST VAHS và đã đạt được những kết quả nhất định, thể hiện vai trò ngày càng quan trọng của luật sư trong quá trình giải quyết VAHS, góp phần xác định sự thật khách quan của vụ án, giúp Tòa án xét xử đúng người, đúng tội, áp dụng đúng pháp luật, bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo.

2.2.3. Những hạn chế trong hoạt động của luật sư tham gia bào chữa trong giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự và nguyên nhân

Trong những năm qua, hoạt động bào chữa của đội ngũ luật sư trong giai đoạn XXST VAHS đã đạt được những thành tựu nhất định nhưng vẫn còn nhiều hạn chế.

Thứ nhất, số VAHS có luật sư tham gia bào chữa còn rất hạn chế.

Thứ hai, chất lượng của đội ngũ luật sư còn thấp, có nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu của cải cách tư pháp... làm cho kết quả hoạt

động bào chữa của luật sư chưa cao.

Thứ ba, vị trí, vai trò của luật sư trong xã hội và trong tham gia tố tụng còn hạn chế, chưa thực sự được nhìn nhận đúng và đầy đủ.

Những hạn chế trong hoạt động tham gia bào chữa của luật sư nêu trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân, có cả nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân khách quan.

** Nguyên nhân chủ quan:*

Một là, số lượng luật sư hiện có so với dân số còn rất thấp, và có sự phát triển mất cân đối lớn giữa khu vực thành thị và nông thôn, khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa và đồng bằng... Số lượng luật sư ở nước ta hiện nay chưa đủ đáp ứng nhu cầu về dịch vụ pháp lý nói chung và hoạt động bào chữa trong giai đoạn XXST VAHS nói riêng. Số lượng luật sư đã tăng khá nhanh trong thời gian vừa qua nhưng tỷ lệ luật sư trên số dân mới ở mức trung bình là 1 luật sư/11.034 người dân, trong khi đó theo Tiến sĩ Nguyễn Duy Phương (Khoa Luật, Đại học Huế) thì tỷ lệ này ở Thái Lan là 1/1.526, ở Pháp và Singapore là 1/1.000, ở Nhật Bản là 1/1.546, ở Mỹ là 1/250... Một số tỉnh miền núi, vùng sâu, vùng xa số lượng luật sư chưa đủ để bào chữa trong các vụ án bắt buộc phải có luật sư mà phải mời luật sư ở các địa phương khác tham gia (như ở Lai Châu, Yên Bái...), làm nhiều vụ án phải tạm hoãn nhiều lần, kéo dài thời gian giải quyết, gây khó khăn cho các CQTHTT. Nhiều địa phương luật sư chủ yếu tham gia bào chữa theo chỉ định (như ở Hòa Bình, Điện Biên, Kon Tum, Hà Giang, Quảng Trị...).

Hai là, phần lớn luật sư hiện nay tuy đã được đào tạo bài bản về kỹ năng hành nghề nhưng ít có cơ hội cọ xát, thực hành nghề nghiệp nên yếu về kỹ năng hành nghề trong thực tế, tính chuyên nghiệp chưa cao.

Trên thực tế, còn có nhiều luật sư cố tình vi phạm đạo đức nghề nghiệp, vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong quá trình tham gia bào chữa cho bị cáo đến mức bị truy cứu TNHS. Còn có nhiều luật sư chưa có tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc, chưa tận tụy và nhiệt tình đến quyền và lợi ích hợp pháp của khách hàng, chỉ quan tâm đến thù lao mà coi nhẹ chất lượng hành nghề, từ đó làm giảm sút niềm tin của khách hàng cũng như ảnh hưởng

đến uy tín, chất lượng của nghề luật sư.

** Nguyên nhân khách quan:*

Một là, tính chất của nghề luật sư là nghề tự do, hoạt động luật sư được điều tiết theo cơ chế của thị trường nên hoạt động của luật sư trước hết phụ thuộc vào nhu cầu của xã hội. Do điều kiện kinh tế xã hội của nước ta đang phát triển, mức thu nhập của người dân chưa đồng đều, nhận thức của các cơ quan Nhà nước, tổ chức, người dân về vị trí, vai trò của luật sư chưa đầy đủ, chưa toàn diện; nhiều bộ phận người dân vẫn có quan điểm cho rằng việc luật sư tham gia bào chữa chỉ làm cho tội của bị cáo nặng thêm, bị chịu mức hình phạt cao hơn...

Hai là, một số quy định về tiêu chuẩn, điều kiện trở thành luật sư chưa chặt chẽ, có phần dể dãi như quy định về việc miễn đào tạo nghề, miễn, giảm thời gian tập sự, chế độ tập sự hành nghề...

Ba là, các quy định của pháp luật về TTHS đã mở rộng đáng kể quyền của luật sư khi tham gia bào chữa cho bị cáo nhưng chưa đầy đủ và chưa có sự đồng bộ, đặc biệt còn thiếu các quy định cụ thể về trách nhiệm của các CQTHTT trong việc tạo điều kiện cho luật sư tham gia tố tụng nên chưa bảo đảm cho luật sư được tham gia đầy đủ, thuận lợi vào các hoạt động bào chữa một cách thực chất. Một số cơ quan Nhà nước, CQTHTT, người THTT chưa nghiêm trong việc thực thi pháp luật, thậm chí còn cản trở, gây khó khăn khi luật sư thực hiện các hoạt động liên quan đến việc bào chữa.

Bốn là, tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, cơ chế hoạt động của các cơ quan tư pháp còn bất hợp lý. Trình độ nghiệp vụ và bản lĩnh chính trị của một bộ phận cán bộ tư pháp trong đó có những người THTT còn yếu, thậm chí có một số cán bộ sa sút về phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp, có thái độ coi thường, không xem xét một cách đúng mức quan điểm bào chữa của luật sư... dẫn đến hoạt động bào chữa của luật sư còn nhiều khó khăn và chưa đạt hiệu quả cao.

Năm là, công tác theo dõi, giám sát việc tuân thủ pháp luật, tuân theo quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư chưa được thực hiện có hiệu

quả; việc phát hiện, xử lý vi phạm còn chưa kịp thời, nghiêm minh.

Kết luận chương 2

Trên cơ sở nghiên cứu vai trò của luật sư tham gia bào chữa trong giai đoạn XXST VAHS, thực trạng hoạt động của luật sư tham gia bào chữa trong XXST VAHS, những hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế đó có thể rút ra một số kết luận sau:

1. Vai trò của luật sư khi tham gia bào chữa trong giai đoạn XXST VAHS được thể hiện qua các hoạt động của luật sư trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bao gồm các hoạt động nghiên cứu hồ sơ, thu thập thêm các tài liệu, đồ vật có liên quan, đưa ra các yêu cầu, gặp gỡ và trao đổi với bị cáo, hoạt động xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, hoạt động của luật sư khi tòa tuyên án và kết thúc phiên tòa... Những hoạt động này đã thể hiện một cách đầy đủ vai trò của luật sư trong việc bào chữa cho bị cáo.

2. Hiện nay, số lượng và chất lượng của luật sư nói chung và luật sư tham gia bào chữa trong XXST VAHS ngày càng tăng. Hoạt động bào chữa của luật sư ngày càng đạt hiệu quả cao, luật sư đã góp phần tìm ra sự thật khách quan của vụ án, giúp việc giải quyết vụ án được nhanh chóng, chính xác, đúng pháp luật, bảo vệ được các quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo. Qua đó uy tín nghề nghiệp của luật sư được nâng lên không ngừng.

3. Mặc dù đã đạt được những kết quả nhất định nhưng vai trò của luật sư khi tham gia bào chữa trong XXST VAHS vẫn có nhiều hạn chế, yếu kém xuất phát từ nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan. Do vậy, cần thiết phải có những phương hướng, giải pháp để nâng cao vai trò của luật sư nói chung và vai trò của luật sư tham gia bào chữa trong XXST VAHS nói riêng.

Chương 3

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO VAI TRÒ CỦA LUẬT SƯ - NGƯỜI BÀO CHỮA TRONG XÉT XỬ SƠ THẨM VỤ ÁN HÌNH SỰ

3.1. Bảo đảm quyền bào chữa của bị cáo

Quyền bào chữa của bị cáo được thể hiện ở việc họ có quyền tự bào

chữa và nhờ người khác bào chữa. Tuy nhiên, trên thực tế thì quyền tự bào chữa của bị cáo thường không đem lại hiệu quả cao, bởi sự am hiểu pháp luật của họ có hạn. Trong khi đó việc vi phạm các quy định về bảo đảm quyền bào chữa của bị cáo còn rất phổ biến, dẫn đến có nhiều vụ án được giải quyết không chính xác, nhiều trường hợp bị oan, sai, bỏ lọt tội phạm...

Việc vi phạm quyền bào chữa của bị cáo không chỉ xảy ra từ phía các CQTHTT, người THTT mà còn xảy ra từ chính những người bào chữa, bởi trên thực tế có nhiều luật sư chưa thực sự có trách nhiệm trong việc bào chữa của mình.

Để có thể giải quyết VAHS một cách nhanh chóng, chính xác, công minh thì một trong những vấn đề quan trọng là phải bảo đảm quyền bào chữa của bị can, bị cáo. Thực hiện nghiêm túc việc bảo đảm quyền bào chữa của bị can, bị cáo cũng là hình thức để luật sư tham gia bào chữa trong VAHS một cách đầy đủ, phát huy được vai trò của luật sư, góp phần nhanh chóng xác định sự thật khách quan của vụ án, bảo vệ được các quyền và lợi ích hợp pháp của người được bào chữa.

Bảo đảm quyền bào chữa của bị cáo không phải chỉ là việc ghi nhận cho họ có các quyền trong việc tự bào chữa hoặc nhờ người khác bào chữa mà còn phải bao gồm cả việc tôn trọng và tạo điều kiện thuận lợi để họ thực hiện các quyền đó, để cho các quyền đó được thực hiện trong thực tế. Một số giải pháp như sau:

Thứ nhất, cần hoàn thiện chế định về đảm bảo quyền bào chữa. Việc quy định như hiện tại (người bị tạm giữ, bị can, bị cáo có quyền tự bào chữa hoặc nhờ người khác bào chữa) có thể gây hiểu nhầm là bị cáo có thể lựa chọn một trong hai hình thức hoặc là tự bào chữa, hoặc là nhờ người khác bào chữa, dẫn đến việc họ không biết để thực hiện đầy đủ quyền bào chữa của mình. Do vậy, cần sửa đổi đoạn thứ nhất của Điều 11 BLTTHS năm 2003 như sau: "*Người bị tạm giữ, bị can, bị cáo được tự bào chữa đồng thời nhờ người khác bào chữa*". Ngoài ra, cần quy định bổ sung thêm nội dung sau vào Điều 11 này: "*Người thân thích của người bị tạm giữ, bị can, bị cáo hoặc người*

khác có quyền nhờ người bào chữa cho người bị tạm giữ, bị can, bị cáo".

Cần quy định trong các biên bản, tài liệu do CQĐT thu thập ngay từ thời điểm đầu tiên của quá trình tố tụng bắt buộc phải có mặt và có chữ ký xác nhận của người bào chữa. Nếu những văn bản, tài liệu này không có sự tham gia và ký xác nhận của người bào chữa thì không có giá trị pháp lý, không được sử dụng để buộc tội bị cáo.

Thứ hai, cần quy định rõ trong trường hợp vắng mặt luật sư thì HĐXX phải hoãn phiên tòa.

Thứ ba, cần tạo điều kiện để bị cáo được tiếp cận các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được tiếp xúc, trao đổi với những người có liên quan đến vụ án.

Thứ tư, cần mở rộng phạm vi các vụ án bắt buộc phải có người bào chữa.

3.2. Bảo đảm tranh tụng tại phiên tòa

Nếu như phiên tòa là giai đoạn quan trọng nhất trong quá trình giải quyết VAHS thì hoạt động tranh luận tại phiên tòa được coi là trung tâm của phiên tòa. Để việc tranh tụng được đảm bảo trong thực tế, cần có các quy định đầy đủ, hợp lý và khả thi về địa vị tố tụng của luật sư tham gia bào chữa tại phiên tòa để họ có đầy đủ điều kiện, khả năng thực hiện các nội dung tranh tụng theo chức năng, nhiệm vụ; được chủ động thu thập vật chứng, được hỏi những người tham gia tố tụng, đặc biệt là người làm chứng trong giai đoạn điều tra, được yêu cầu cung cấp tài liệu, được tranh luận một cách khách quan, công bằng và bình đẳng. Bên cạnh đó, cần quy định rõ trách nhiệm của KSV là phải đối đáp lại những quan điểm, lý lẽ bào chữa của luật sư. Cần quy định rõ những ý kiến bào chữa của luật sư đưa ra có căn cứ mà KSV không đối đáp lại thì ý kiến đó của luật sư phải được HĐXX chấp nhận làm cơ sở để HĐXX ra bản án, quyết định.

Về vai trò của Tòa án trong việc giải quyết VAHS: Cần xác định rõ vai trò của Tòa án trong việc giải quyết VAHS. Hiện nay, BLTTHS xác định Tòa án là cơ quan có chức năng xét xử, nghĩa là Tòa án đóng vai trò trung tâm, là trọng tài, trên cơ sở kết quả của việc xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Tòa án ra phán quyết giải quyết vụ án. Quy định tại Điều 179 BLTTHS năm

2003 về các trường hợp Tòa án ra quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung đã vô hình chung giao cho Tòa án thêm chức năng chứng minh tội phạm, chức năng buộc tội vốn chỉ thuộc về VKS, làm cho việc xét xử có thể không còn khách quan nữa. Cần quy định khi VKS rút toàn bộ quyết định truy tố thì Tòa án phải đình chỉ ngay việc giải quyết vụ án chứ không phải là vẫn xét xử toàn bộ vụ án như quy định tại Điều 195; nếu bị cáo có yêu cầu thì các cơ quan có thẩm quyền phải giải quyết hậu quả của việc đình chỉ xét xử vụ án như đối với trường hợp bắt giữ, truy tố oan, sai. Cũng cần bãi bỏ quy định về trách nhiệm khởi tố VAHS của Tòa án tại Điều 13, để Tòa án thực sự là cơ quan xét xử...

Để thực sự có tranh tụng tại phiên tòa, các ý kiến, quan điểm bào chữa của luật sư cần phải được xem xét, đánh giá như các ý kiến của KSV và chúng phải được chấp nhận khi có căn cứ. HĐXX cần xem xét đầy đủ các chứng cứ buộc tội cũng như chứng cứ gỡ tội... Có như vậy mới đảm bảo bản án, quyết định của Tòa án được ban hành một cách chính xác, khách quan, có hiệu lực và hiệu quả cao.

3.3. Hoàn thiện pháp luật tố tụng hình sự

3.3.1. Ghi nhận và khẳng định địa vị pháp lý của luật sư tham gia bào chữa như một chức danh tư pháp độc lập với đầy đủ các quyền năng để luật sư bào chữa một cách có hiệu quả, trong đó có quyền được thu thập, đánh giá và sử dụng chứng cứ.

Hiện nay vai trò của luật sư chưa thực sự được coi trọng, chưa được bình đẳng với những người THPT. Pháp luật có quy định cho phép luật sư được thu thập các tài liệu, đồ vật, tình tiết liên quan đến việc bào chữa nhưng lại không có quy định các đảm bảo cho quyền này của luật sư nên trong thực tế, nhiều trường hợp luật sư muốn thu thập các tình tiết phục vụ cho việc bào chữa nhưng không được các cơ quan, tổ chức, cá nhân đáp ứng và cũng không có chế tài nào buộc những chủ thể này phải cung cấp các tình tiết, đồ vật, tài liệu cho luật sư. Hiện nay có một thực tế phổ biến là những gì được các CQTHTT thu thập thường được coi trọng hơn, trong khi đó những tài

liệu, đồ vật do người bào chữa thu thập thì chưa chắc đã được xem xét, đánh giá. Do vậy, cần thiết phải sửa đổi BLTTHS theo hướng "*khi tham gia bào chữa cho bị can, bị cáo, luật sư có quyền thu thập chứng cứ; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tạo điều kiện để luật sư thực hiện hoạt động thu thập chứng cứ; những gì có thật liên quan đến vụ án do luật sư thu thập được một cách hợp pháp phải được coi là chứng cứ, được xem xét và sử dụng làm căn cứ giải quyết vụ án*".

3.3.2. Cần có cơ chế tạo điều kiện thuận lợi để luật sư tham gia bào chữa

3.4. Các giải pháp khác

3.4.1. Tăng cường quản lý nhà nước đối với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư

Các Đoàn Luật sư cần phối hợp với Sở tư pháp địa phương tăng cường kiểm tra, giám sát các luật sư trong việc tuân theo pháp luật, tuân theo quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư, phát hiện và xử lý kịp thời những luật sư có biểu hiện vi phạm.

3.4.2. Đổi mới phương pháp và nâng cao chất lượng đào tạo nghề luật sư

Cần nhanh chóng hoàn thiện và chính quy hóa chương trình đào tạo nghề luật sư cũng như việc cấp chứng chỉ hành nghề luật sư cho những người đã đủ tiêu chuẩn, sớm xây dựng đội ngũ luật sư chuyên nghiệp, giỏi về nghiệp vụ và có tinh thần trách nhiệm cao, tuân thủ nghiêm chỉnh quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong hành nghề. Luật sư cần được thường xuyên bồi dưỡng, cập nhật kiến thức và nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu thực tiễn thực hiện quyền bào chữa của bị cáo.

3.4.3. Nâng cao nhận thức về luật sư và nghề luật sư trong xã hội

Mặc dù luật sư và nghề luật sư ở nước ta có từ khá sớm, tuy nhiên đến nay nhận thức của nhiều bộ phận người dân trong xã hội về luật sư và nghề luật sư còn chưa đầy đủ. Quan điểm hạ thấp vai trò của luật sư không chỉ có ở tầng lớp nhân dân mà còn có ngay ở nhiều cán bộ trong các CQTHTT mà biểu hiện là tâm lý coi thường luật sư hay hiện tượng "án bỏ túi", quan điểm

"án tại hồ sơ"... Đây là rào cản lớn làm cho sự tham gia của luật sư và vai trò của luật sư trong VAHS rất hạn chế. Do vậy, cần thiết phải thay đổi nhận thức về vai trò, vị trí của luật sư trong xã hội. Cần đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức và mỗi người dân về vị trí, vai trò của luật sư trong xã hội, góp phần làm cho người dân hiểu đúng hơn, đầy đủ hơn về chức năng của luật sư khi tham gia bào chữa.

Kết luận chương 3

Trên cơ sở xác định còn nhiều hạn chế của luật sư khi tham gia bào chữa trong XXST VAHS và những nguyên nhân của những hạn chế đó, chương 3 của luận văn đã đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao vai trò của luật sư khi tham gia bào chữa trong XXST VAHS. Các giải pháp bao gồm: Thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc cơ bản trong TTHS như bảo đảm quyền bào chữa của bị cáo; bảo đảm tranh tụng tại phiên tòa; bảo đảm thực hiện nguyên tắc độc lập trong xét xử và nguyên tắc suy đoán vô tội; các giải pháp về tổ chức và hoạt động của luật sư và tổ chức hành nghề luật sư; giải pháp về đào tạo và thay đổi nhận thức của xã hội về luật sư và nghề luật sư...

KẾT LUẬN

Với đề tài "*Vai trò của luật sư - người bào chữa trong giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự ở Việt Nam hiện nay*", tác giả đã nghiên cứu nhằm làm rõ cơ sở lý luận về vai trò của luật sư với tư cách là người bào chữa trong giai đoạn XXST VAHS ở Việt Nam, về thực trạng tham gia bào chữa của luật sư, những hạn chế, nguyên nhân của những hạn chế và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao vai trò của luật sư khi tham gia bào chữa trong XXST VAHS. Mặc dù phạm vi đề tài nghiên cứu rộng và phức tạp, có nhiều khó khăn trong việc thu thập số liệu thực tiễn và năng lực có hạn, tuy nhiên, luận văn đã đạt được một số kết quả khiêm tốn, cụ thể:

1. Làm rõ được khái niệm, đặc điểm, tính chất của XXST VAHS; thấy

được vai trò trung tâm của XXST trong quá trình giải quyết VAHS.

2. Chỉ ra được việc tham gia bào chữa của luật sư trong XXST VAHS là cần thiết, không chỉ nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo mà còn góp phần giúp Tòa án giải quyết vụ án một cách nhanh chóng, khách quan, đúng pháp luật, không làm oan người vô tội, không bỏ lọt tội phạm.

3. Địa vị pháp lý của luật sư là tổng thể các quyền, nghĩa vụ của luật sư. Khi tham gia bào chữa trong XXST VAHS, địa vị pháp lý của luật sư ngày càng được ghi nhận. Vai trò của luật sư trong XXST VAHS được thể hiện qua các hoạt động cụ thể của luật sư và luật sư ngày càng có vai trò quan trọng. Sự tham gia của luật sư có ý nghĩa quan trọng trong việc giám sát hoạt động tố tụng của các CQTHTT, người THTT, đồng thời sử dụng các biện pháp mà pháp luật cho phép để làm sáng tỏ những tình tiết xác định bị cáo không có tội hoặc tình tiết giảm nhẹ TNHS cho bị cáo.

4. Thực tế hiện nay, đội ngũ luật sư tham gia bào chữa trong XXST VAHS đã đạt được những thành quả nhất định, có nhiều vụ án trên cơ sở đề nghị của luật sư mà HĐXX đã xem xét, ra phán quyết tuyên bị cáo không có tội hoặc giảm nhẹ TNHS cho bị cáo. Tuy nhiên, hoạt động bào chữa trong XXST VAHS của luật sư vẫn còn tồn tại những hạn chế nhất định như số lượng luật sư còn ít, chất lượng còn yếu kém. Nguyên nhân của những hạn chế này có cả nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân khách quan, có nguyên nhân từ phía các CQTHTT, có nguyên nhân từ chính sự bất cập của hệ thống pháp luật...

5. Từ những hạn chế nêu trên, luận văn đã đưa ra được một số kiến nghị và giải pháp nhằm nâng cao vai trò của luật sư khi tham gia bào chữa trong XXST VAHS.

Bên cạnh một số kết quả đạt được, luận văn không tránh khỏi những thiếu sót. Tác giả rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các thầy cô giáo và bạn đọc.